TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vy Văn Lâm và bà Phan Thị Toán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Lưu Ngọc T, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1992 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn B, sinh năm 1964 và bà Hà Thị X, sinh năm 1968; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1994; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 11/01/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Công ty tài chính TNHH S; địa chỉ: Tầng 9, 10, 11, 12 Tòa nhà MB Bank, số 21 C, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Ngọc T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2023 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 12H1-422.79 đi từ nhà tại Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực đoạn đường cách ngã tư K khoảng 200m, T gặp một người đàn ông không quen biết đang đỗ xe ở ven đường, T hỏi và mua của người đàn ông này 600.000 đồng được 01 gói ni lông màu xanh, hàn kín bên trong đựng ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe mô tô đi về nhà, T bỏ ma túy ra sử dụng một phần tại gian bếp dưới hình thức hít, phần còn lại T chia thành hai gói ni lông màu xanh, hàn kín rồi cất dấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đang trên đường đi họp phụ huynh cho con thì bị Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang tại đường ĐH96 thuộc Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và tạm giữ:

- 02 gói ni lông màu xanh hàn kín, gói thứ nhất có kích thước (01 x 02)cm, gói thứ hai có kích thước (03 x 01)cm, bên trong hai gói trên đều đựng chất cục bột màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 12H1- 422.79.

Ngày 11/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Ngọc T, quá trình khám xét đã tạm giữ:

- 01 mảnh giấy bạc, kích thước (9 x 2,5)cm, trên bề mặt cháy xém.

- 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 198/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng thu giữ của Lưu Ngọc T là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,153 gam (đã trừ bì).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an huyện Hữu Lũng lập ngày 11/01/2023 đối với Lưu Ngọc T có kết quả dương tính với ma túy Heroin.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã làm rõ:

- Toàn bộ số ma túy bị tạm giữ là của Lưu Ngọc T tàng trữ cho bản thân sử dụng.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-422.79 chủ sở hữu hợp pháp là Lưu Ngọc T. Nguồn gốc chiếc xe mô tô là do Hoàng Thị T (vợ của Lưu Ngọc T) đưa tiền cho T mua trả góp tại cửa hàng xe mô tô HONDA thuộc thôn D I, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thông qua Công ty tài chính TNHH S địa chỉ tại Tầng 9, 10, 11, 12 Tòa nhà MB Bank, số 21 C, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đến nay Lưu Ngọc T chưa trả hết số tiền theo hợp đồng với công ty trên.

Đối với người bán ma túy cho Lưu Ngọc T ngày 11/01/2023, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lưu Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị T trình bày, xe là tài sản của gia đình chị, do chị đi làm công ty nên để bị cáo đứng tên xe để bị cáo ở nhà đưa đón con đi học, toàn bộ tiền trả góp mua xe là do chị đi làm có, bị cáo không có đóng góp gì. Do đó, chị yêu cầu được xin lại chiếc xe mô tô HONDA WAVE biển kiểm soát 12H1-422.79.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-422.79.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty tài chính TNHH S vắng mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra,

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2023, Lưu Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-422.79 từ nhà tại Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua 600.000 đồng được 01 gói ni lông màu xanh, hàn kín, bên trong đựng ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà sử dụng một phần, phần còn lại T chia thành 02 gói ni lông màu xanh, hàn kín rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đang trên đường đi họp phụ huynh cho con thì bị bắt quả tang tại đường ĐH96 thuộc Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thu giữ 0,153 gam ma túy Heroin do T mua về với mục đích sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết ma túy Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng ma túy nên xác định có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo trình bày không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu xanh đã qua sử dụng.

[13] Trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-422.79 do bị cáo chỉ là người đứng tên nhưng thực tế chiếc xe là tài sản chung của

gia đình, nguồn tiền trả góp mua xe mô tô là của chị Hoàng Thị T đưa cho bị cáo thanh toán trả góp hàng tháng.

[14] Đối với việc bị cáo chưa trả hết số tiền vay của Công ty tài chính TNHH S, do Công ty không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết, sau này công ty có quyền khởi kiện dân sự đối với bị cáo để đòi số tiền còn nợ.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc T 01 (một) năm tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định, hình dấu tròn đỏ của Công an xã Hòa Sơn, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) mảnh giấy bạc, kích thước (09x2,5)cm, trên bề mặt bị cháy xém; 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn xanh, biển kiểm soát 12H1-422.79.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2023 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Ngọc T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết